

Bản án số: 24/2019/DS-PT.

Ngày : 12/3/2019

V/v: "*Kiến bồi thường thiệt hại
do danh dự nhân phẩm uy tín
bị xâm phạm*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán:

Bà Trần Thị Hà

Ông Bạch Đăng Thi

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 12/03/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án 20/2019/TLPT- DS ngày 15/01/2019 Về việc: "Kiến bồi thường thiệt hại do danh dự nhân phẩm uy tín bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 23/2018/DS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 33/2019/QĐ-PT ngày 28/02/2019 giữa:

*** Đồng Nguyên nhân:**

1- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, vắng mặt, ủy quyền cho anh Hà Ngọc H.

2 - Anh Hà Ngọc H, sinh năm 1977-Chồng chị T, có mặt.

Đều trú tại: Thôn Q, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

*** Đồng Bị đơn:**

1- Ông Lý Minh T1, sinh năm 1970, có mặt;

2- Ông Lý Minh B, sinh năm 1962, vắng mặt;

Ông Lý Minh B là anh trai ông Lý Minh T1- Ủy quyền cho ông Lý Minh T1, (có mặt);

Đều trú tại: Thôn C, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3- Ông Đỗ Ngọc T2, sinh năm 1974, có mặt;

Địa chỉ: Thôn L, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4- UBND xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền là ông Đỗ Ngọc T2 - Phó chủ tịch UBND xã Ngh, có mặt.

5- Công an xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền là ông Lý Minh T1 – Phó trưởng công an xã, có mặt;

*Do có kháng cáo của chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang- (Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKNPT – VKS – DS ngày 20/12/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H đều trình bày:**

Ngày 19/8/2014, ông Đỗ Ngọc T2 là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ngh và ông Lý Minh T1 là Phó trưởng công an xã Ngh đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V (em trai của chị T) với nội dung: “Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 có hộ khẩu thường trú, trong thời gian cư trú bản thân và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các qui định của địa phương (Một số khoản đóng góp)”. Từ nội dung xác nhận này dẫn đến hậu quả em trai chị T là Nguyễn Văn V không có đủ điều kiện để tiếp tục tham gia dự tuyển vào lực lượng Công an. Trong các năm 2014 và năm 2015, ông Lý Minh B là anh trai ông Lý Minh T1 trú tại thôn C, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang đã nhiều lần gửi đơn đến huyện ủy L, Phòng giáo dục huyện L, Đảng ủy xã Ph, Đảng ủy xã T..., đề nghị các Cơ quan này xem xét xử lý kỷ luật đối với Đảng viên là chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H.

Anh chị cũng thừa nhận là trong năm 2013, anh chị không đóng góp cho địa phương 03 khoản tiền là: Quỹ phòng, chống, lụt, bão; Quỹ quốc phòng - An ninh; Quỹ chất độc da cam điôxin nhưng hành vi và việc làm của ông Lý Minh B, ông Lý Minh T1, ông Đỗ Ngọc T2 đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm uy tín của hai vợ chồng anh chị. Vợ chồng anh chị đã phải bỏ ra rất nhiều thời gian, công sức, tiền bạc để khắc phục thiệt hại cụ thể là: Anh chị đã làm đơn khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu giải quyết sự việc và làm rõ trách

nhiệm của ông Lý Minh B, ông Lý Minh T1, ông Đỗ Ngọc T2. Trong thời gian vợ chồng anh chị làm đơn khiếu nại một số khoản thu nhập của anh chị đã bị giảm sút đi nhiều.

Ngày 13/4/2015 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L đã có Công văn số: 65- CV/UBKTHU về việc trả lời đơn của anh H có nội dung: “Việc đồng chí Đỗ Ngọc T2 và đồng chí Lý Minh T1 xác nhận vào lý lịch của anh Nguyễn Văn V có nội dung như anh chị đã nêu ở trên là không chính xác. Đơn tố cáo của anh H đã nêu là đúng”.

Báo cáo số 29 - BC/UBKT ngày 14/8/2016 của UBND huyện L và Báo cáo số 234 - CV/HU ngày 16/8/2016 của Huyện ủy L đã có nội dung: “Căn cứ kết quả xác minh cho thấy đồng chí Tùng và đồng chí Tư thực hiện nhiệm vụ được giao đã thiếu thận trọng, đã xác nhận vào lý lịch của công dân không chính xác... Việc làm của đồng chí Tùng và đồng chí Tư đã vi phạm tư cách của người cán bộ, đảng viên và trái quy định về việc nhận xét vào lý lịch của cán bộ, đảng viên”.

Ngày 13/4/2015, Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện L đã có Quyết định số 166 - QĐ - UBKTHU có nội dung: Thi hành kỷ luật đồng chí Đỗ Ngọc T2 với hình thức khiển trách; Quyết định số 167 - QĐ - UBKTHU có nội dung: Thi hành kỷ luật đồng chí Lý Minh T1 với hình thức khiển trách.

Ngày 02/02/2016, Ban thường vụ Đảng xã Ngh đã có Công văn số 07 - CV/ĐU trả lời đơn khiếu nại của anh chị đối với ông Lý Minh B đã nêu: “Ban thường vụ Đảng xã Ngh xét thấy ông B đã rút đơn. Các cơ quan trên không có ý kiến gì nên không có cơ sở để giải quyết xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước”.

Nay, anh chị khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề gồm:

1. Buộc các ông Lý Minh B, Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, mỗi người phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng anh chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu tương ứng với số tiền là: 13.000.000 đồng:

2. Buộc UBND xã Ngh, công an xã Ngh mỗi đơn vị phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu tương ứng với số tiền là: 13.000.000 đồng:

3. Buộc các ông Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải cùng có trách nhiệm thực hiện các vấn đề gồm:

- Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh.

- Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp;

4. Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đồng Bị đơn đã trình bày:

1-Ông Đỗ Ngọc T2 đã trình bày: Ông là Phó chủ tịch UBND xã Ngh. Ngày 19/8/2014, ông có ghi lời khai xác nhận vào lý lịch công dân Nguyễn Văn V với nội dung: “ Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1981, có hộ khẩu thường trú, trong thời gian cư trú bản thân và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương (Một số khoản đóng góp) là đúng vì trong năm 2013, hộ gia đình chị T (cả vợ chồng chị T đều là cán bộ, đảng viên) không đóng góp cho địa phương cả ba khoản là: Quỹ phòng chống lụt bão (được qui định tại Nghị định số 50-NĐ/CP ngày 10/5/1997 của Chính phủ về ban hành qui chế thành lập và hoạt động của quỹ phòng, chống lụt bão của địa phương); Quỹ quốc phòng - An ninh (được qui định tại Nghị quyết số 21/2012- HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang); Quỹ chất độc da cam điôin (theo tinh thần Công văn số 187/UBND-HNNCĐDC ngày 08/3/2013 của Ủy ban nhân dân huyện L). Các văn bản trên đều được ban hành trên cơ sở các Nghị quyết của các cấp ủy đảng. Theo ông thì Nghị định số 50-NĐ/CP ngày 10/5/1997 của Chính phủ và Nghị quyết số 21/2012- HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang là văn bản quy phạm pháp luật, mọi công dân đều thuộc đối tượng điều chỉnh và phải thực hiện. Việc địa phương đã tiến hành thu các khoản tiền trên là theo quy định của các Cơ quan Đảng và Nhà nước. Anh H và chị T cho rằng mình bị xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm nhưng kể từ ngày ông xác nhận vào lý lịch của công dân Nguyễn Văn V cho đến nay thì chị T và anh H vẫn công tác bình thường, không bị kiểm điểm, kỉ luật, không bị hạ bậc lương, không bị giảm uy tín mà lại còn được chuyển công tác từ Trường học ở vùng cao về Trường học ở gần Trung tâm huyện L. Việc khởi kiện của anh H và chị T về những nội dung trên là không có căn cứ, ông không đồng ý bồi thường tiền cho vợ chồng chị T và anh H.

2-Ông Lý Minh T1 trình bày: Ông là Phó Trưởng công an xã Ngh, ông thừa nhận ông có xác nhận vào lý lịch của công dân Nguyễn Văn V với nội dung như anh H và chị T đã trình bày nhưng việc ông đã xác nhận không xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của anh H, chị T. Ông không đồng ý bồi thường tiền cho anh H và chị T.

3-Ông Lý Minh B đã trình bày: Ông là anh trai của ông Lý Minh T1. Khoảng tháng 4/2014 thì ông được biết ông Nguyễn Văn V1 (bố anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Thị T), thường trú tại thôn Đồng Bền, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã làm đơn tố cáo gửi Chi bộ thôn C về việc: Ông Đỗ Ngọc T2 - Phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã Ngh và ông Lý Minh T1 - Phó trưởng công an xã Ngh đã nhận xét không đúng vào lý lịch của anh Vững là vi phạm Điều 4 và Điều 8 của Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban chấp hành trung ương Đảng đã qui định về những điều Đảng viên không được làm. Ông đã làm đơn gửi 1 số các cơ quan gồm: Huyện ủy L, Đảng ủy xã Ph, Đảng ủy xã T phản ánh về việc: “Ông V1 đã không tìm hiểu rõ sự việc và đã cố ý tố cáo sai sự thật. Trong năm 2013, anh Hà Ngọc H là Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở xã Ph; chị Nguyễn Thị T là công chức kế toán trường Tiểu học xã T nhưng hộ gia đình anh H và chị T đã không đóng góp cho địa phương 3 khoản là: Quỹ phòng chống lụt bão; Quốc phòng - An ninh; Quỹ chất độc da cam điôin. Trong đó có 02 khoản bắt buộc phải đóng là “quỹ phòng chống lụt bão” theo qui định, nghị định 50/CP ngày 10/5/1997 của chính phủ và quỹ “Quốc phòng - An ninh” theo Nghị quyết số 21/2012/NĐ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang”.

Theo ông thì việc hộ gia đình anh H và chị T không thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân và nghĩa vụ của người Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, không gương mẫu thực hiện tốt trách nhiệm, nghĩa vụ công dân nơi cư trú, làm ảnh hưởng xấu đến thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tạo nên hình ảnh xấu người Đảng viên, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qui định của địa phương. Mục đích ông đã làm đơn đến các Cơ quan trên là để phản ánh sự việc để các Cơ quan này xem xét trách nhiệm của các Đảng viên là anh H và chị T. Việc ông đã làm đơn gửi đến các Cơ quan chức năng là không sai với qui định của Điều lệ Đảng, qui định của pháp luật, ông cũng không xâm phạm danh dự, uy tín nhân phẩm đối với anh H và chị T nên ông không đồng ý bồi thường cho anh H và chị T. Vì sức khỏe yếu và bận công việc nên ông ủy quyền cho em trai ông là ông Lý Minh T1 tham gia tố tụng tại Tòa án.

4-UBND xã Ngh do ông Trần Quốc H1 - Chủ tịch UBND xã và ông Đỗ Ngọc T2 là người đại diện theo ủy quyền đều trình bày: UBND xã Ngh không đồng ý bồi thường theo yêu cầu khởi kiện của chị T và anh H. UBND xã cũng không đồng ý về việc UBND xã phải tiến hành tổ chức buổi công khai xin lỗi chị T và anh H tại trụ sở UBND xã Ngh và phải đăng lời cải chính, công khai xin lỗi chị T và anh H trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp. Chị T và anh H còn đề nghị

UBND xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V để gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan thì UBND xã cũng không đồng ý. Do đồng chí Lý Minh T1 là Phó trưởng Công an xã đã ghi chưa cụ thể, rõ ràng trong lý lịch công dân Nguyễn Văn V đã gây bức xúc cho chị T và anh H, mặc dù lời nhận xét đó không sai nhưng ngày 01/8/2017, UBND xã Ngh cũng đã có văn bản về việc đính chính lời nhận xét gửi cho gia đình chị T, anh H.

5-Công an xã Ngh do ông Lý Minh T1 –Phó Trưởng Công an xã đại diện theo ủy quyền đã trình bày:

Công an xã Ngh cũng không nhất trí với các yêu cầu chị T, anh H đã đưa ra vì các yêu cầu khởi kiện của anh H, chị T là không có căn cứ.

+ Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2017, Đảng ủy xã Ph đã cung cấp: Ngày 28/12/2014 và ngày 20/01/2015 Đảng ủy xã Ph có nhận được đơn của ông Lý Minh B tố cáo anh Hà Ngọc H và bà Nguyễn Thị T trú tại Thôn Q, xã Ngh, huyện L, tỉnh Bắc Giang về một số khoản tiền quỹ không đóng góp tại nơi cư trú. Đảng ủy cũng đã về nơi cư trú để xác minh sự việc và xác nhận việc anh H, chị T không đóng góp cho địa phương một số khoản quỹ như trong đơn của ông Lý Minh B là đúng. Nhưng tại nơi công tác của anh H thì anh H cũng đã đóng góp đầy đủ các khoản tiền quỹ. (Đảng ủy xã Ph không đưa ra kết luận gì).

+ Tại biên bản làm việc ngày 22/5/2017, Đảng ủy xã Ngh cung cấp: Đảng ủy xã Ngh không nhận được đơn thư nào của ông Lý Minh B về việc ông B đã tố cáo anh Hà Ngọc H và chị Nguyễn Thị T.

+ Tại biên bản làm việc ngày 24/5/2017, Đảng ủy xã T cung cấp: Ngày 08/9/2015, Đảng ủy xã T có nhận được đơn của ông Nguyễn Văn V1 và ngày 11/9/2015, Đảng ủy xã T có công văn trả lời đơn của ông V1 có nội dung: Đảng ủy xã T không nhận được đơn tố cáo của ông Lý Minh B. Sau đó Đảng ủy xã T đã nhận được đơn xin rút đơn tố cáo của ông B (đề ngày 28/12/2014).

+Tại biên bản làm việc ngày 24/5/2017, Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện L cung cấp: Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện L có nhận được đơn đề nghị của ông Lý Minh B phản ánh anh Hà Ngọc H và chị Nguyễn Thị T chưa gương mẫu đóng góp một số loại quỹ của thôn mà không bị xử lý kỉ luật. Nhưng việc ông Lý Minh T1 xác nhận gia đình chị T chưa đóng 03 loại quỹ trong lý lịch của anh Vững (em chị T) lại bị kỉ luật là không thỏa đáng. Sau đó Đảng ủy xã Ngh đã mời ông B đến để làm rõ nội dung tố cáo của ông B. Ông B đã hiểu rõ nội dung sự việc và đã xin rút đơn đề nghị ngày 15/7/2015. Ủy ban kiểm tra huyện ủy đã có văn bản trả lời ông Nguyễn Văn V1.

+Tại biên bản làm việc ngày 23/5/2017, Phòng tổ chức cán bộ Công an tỉnh Bắc Giang cung cấp: Để xác minh qui trình thẩm tra lí lịch nhân thân của đồng chí nghĩa vụ được chuyển sang chính thức cần các bước như sau: Trước hết đồng chí nghĩa vụ viết bản lí lịch tự khai, căn cứ vào lý lịch thẩm tra, cán bộ thẩm tra phải qua địa phương để thẩm tra các thân nhân của đối tượng để thẩm tra, xác minh việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tiền án, tiền sự, các tệ nạn xã hội khác. Về phẩm chất đạo đức, ý thức kỉ luật của đối tượng thẩm tra và có xác nhận của các Cơ quan, chính quyền địa phương, Công an có thẩm quyền. Căn cứ vào kết quả thẩm tra, xác minh Công an tỉnh có kết luận và đối chiếu với qui định của Bộ công an, Công an tỉnh Bắc Giang sẽ có kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với chiến sĩ nghĩa vụ xét chuyển chuyên nghiệp. Ngoài tiêu chuẩn chính trị thì việc xét chuyển chuyên nghiệp của Công an tỉnh còn căn cứ vào nhiều tiêu chuẩn khác để có căn cứ xét chuyển chuyên nghiệp.

Với nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 23/2018/DS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 103/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về thi hành bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 159; điểm h khoản 1 Điều 192; Điều 193; Điều 194 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011; Điều 24; Điều 25; Điều 604, Điều 611 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 34; Điều 688 Bộ luật dân sự; Các Điều 6; 26; 35; 91; 271; 272; 273; và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H về các nội dung sau:

- Yêu cầu anh Lý Minh T1, anh Đỗ Ngọc T2, ông Lý Minh B, UBND xã Ngh, ban Công an xã Ngh phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

- Buộc anh Lý Minh T1, anh Đỗ Ngọc T2, ông Lý Minh B, UBND xã Ngh, ban Công an xã Ngh phải công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh; Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp.

- Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị T là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H

Ngày 05/12/2018, chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H đã nộp đơn kháng cáo không đồng ý với Quyết định của bản án sơ thẩm đã xử.

Ngày 20/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang đã có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKNPT – VKS – DS có nội dung: Trong thời gian cư trú tại địa phương thì chị T, anh H không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý hình sự. Năm 2013, gia đình chị T chỉ chưa đóng góp cho địa phương 03 khoản quỹ nhưng ông T2 (PCT xã) và ông T1 (Phó CA xã) đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V (em chị T), với nội dung: “Trong thời gian cư trú, chị T và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước” là không đúng và xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của chị T, anh H; gây bất lợi cho anh Vững khi sử dụng sơ yếu lý lịch; xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị T, anh H. Do ông T2, ông T1 thực hiện việc xác nhận lý lịch của anh Vững là thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, thay mặt UBND xã và Công an xã Ngh, không mang danh nghĩa cá nhân. Nên căn cứ theo quy định tại các Điều 24, 25, 611, 618 Bộ luật dân sự năm 2005 nay là các Điều 25, 34, khoản 1 Điều 584, Điều 592, 597 Bộ luật dân sự thì việc chị T, anh H khởi kiện yêu cầu buộc UBND xã và Công an xã Ngh phải bồi thường thiệt hại và tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh; đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp; có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của anh Vững gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Việc Tòa án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T, anh H là không đúng quy định của pháp luật và không đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chị T, anh H. Ngoài ra tại phần quyết định của bản án đã viện dẫn Điều 2 Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 159; điểm h khoản 1 Điều 192; Điều 193; Điều 194 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011 để giải quyết vụ án là không chính xác. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của chị T, anh H sửa Bản án dân sự sơ thẩm theo hướng phân tích đã nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị T vắng mặt nhưng đã ủy quyền cho anh H tham gia phiên tòa. Anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

+ Anh H và Luật sư Dương Minh Kiên bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H và chị T đã trình bày: Năm 2013, UBND xã thu 3 loại quỹ của hộ gia đình anh H, chị T là không đúng quy định, anh H và chị T cũng đã nộp đầy đủ các loại

quỹ này ở Cơ quan nhưng ông Lý Minh T1 (PCT UBND xã), ông Đỗ Ngọc T2 (Phó trưởng Công an xã) đã xác nhận vào lý lịch của anh Vững (em trai của chị T) có nội dung: “Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 có hộ khẩu thường trú, trong thời gian cư trú bản thân và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các qui định của địa phương (Một số khoản đóng góp)”; Ông Lý Minh B (anh trai ông T1) đã gửi đơn tố cáo đến huyện ủy L, Phòng giáo dục huyện L, Đảng ủy xã Ph, Đảng ủy xã T..., đề nghị các Cơ quan này xem xét xử lý kỷ luật đối với Đảng viên là chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H. Những hành vi và việc làm của các ông Lý Minh B, Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2 đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm uy tín của hai vợ chồng anh H, chị T. Mọi người đã nhìn nhận vợ chồng anh H, chị T với con mắt khác. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, chị T và chấp nhận kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang sửa bản án sơ thẩm theo hướng.

1. Buộc các ông Lý Minh B, Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, mỗi người phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng anh chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu tương ứng với số tiền là: 13.000.000 đồng:

2. Buộc UBND xã Ngh, công an xã Ngh mỗi đơn vị phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu tương ứng với số tiền là: 13.000.000 đồng:

3. Buộc các ông Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải cùng có trách nhiệm thực hiện các vấn đề gồm:

- Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh.
- Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp;

4. Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

+ Ông Đỗ Ngọc T2 trình bày: Với tư cách là cá nhân và với tư cách là Người đại diện cho UBND xã thì ông đều không nhất trí với ý kiến của anh H, Luật sư Kiên và nội dung kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang vì lý do: Anh H và chị T không bị xâm phạm về danh dự, nhân phẩm, uy tín. Việc ông đã xác nhận vào lý lịch của công dân Nguyễn Văn V có nội dung như vậy là không sai mà chỉ không cụ thể và rõ ràng. Ông cho rằng việc xác minh vào lý lịch của công dân Vững lưu tại Công an là tài liệu mật nên không thể phổ biến rộng rãi cho nhiều người biết vì

thể không thể ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của anh H và chị T được. Bản thân anh H và chị T là đảng viên nhưng không chấp hành tốt chủ chương, chính sách, pháp luật của Nhà nước. UBND xã cũng đã có đình chính về nội dung này nhưng việc đình chính này cũng chưa được công bố rộng rãi. Ông đồng ý sẽ gửi văn bản này cho Cơ quan Công an theo đề nghị của anh H và chị T.

+ Ông Lý Minh T1 trình bày: Với tư cách là cá nhân và với tư cách là Người đại diện cho ông Lý Minh B và Người đại diện cho Công an xã thì ông đều không nhất trí với các ý kiến của anh H và Luật sư Kiên cũng như các nội dung đã nêu trong Quyết định kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang. Việc ông B có đơn tố cáo nhưng cũng không có Kết luận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền gây thiệt hại cho vợ chồng anh H, chị T về uy tín, danh dự và nhân phẩm. Sau này ông B cũng đã rút đơn tố cáo đối vợ chồng anh H, chị T.

+ Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang vẫn giữ nguyên kháng nghị và phát biểu:

- Về tố tụng: Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang và các đương sự đã chấp hành đầy đủ các trình tự, thủ tục của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 BLTTDS chấp nhận 1 phần kháng cáo của anh H và chị T xử:

Buộc UBND xã Ngh và Công an xã Ngh phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của vợ chồng anh H, chị T khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là: 13.000.000 đồng;

Buộc UBND xã Ngh và Công an xã Ngh cùng có trách nhiệm: Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh; Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp;

Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 19/8/2014, ông Nguyễn Ngọc Tùng với tư cách đại diện cho UBND xã Ngh, ông Lý Minh T1 với tư cách đại diện cho Công an xã Ngh đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V (em trai của chị T) với nội dung: “Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 có hộ khẩu thường trú, trong thời gian cư trú bản thân và gia đình

chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các qui định của địa phương (Một số khoản đóng góp)” vì lý do: Trong năm 2013, hộ gia đình anh H, chị T không đóng góp cho địa phương 03 khoản tiền là: Quỹ phòng, chống, lụt, bão; Quỹ quốc phòng - An ninh; Quỹ chất độc da cam điôxin.

Trong các năm 2014 và 2015, ông Lý Minh B (anh trai ông Lý Minh T1) trú tại thôn C, xã Ngh đã gửi đơn đề nghị các cơ quan (Huyện ủy L, Phòng giáo dục huyện L, Đảng ủy xã Ph, Đảng ủy xã T .. v. v..) để xem xét xử lý kỷ luật đối với Đảng viên là chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H. Sau đó ông B có đơn xin rút đơn tố cáo.

Anh H và chị T đã làm đơn khởi kiện yêu cầu các nội dung gồm:

1. Buộc các ông Lý Minh B, Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, mỗi người phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là: 1.300.000 đồng/tháng x 10 tháng bằng 13.000.000 đồng:

2. Buộc UBND xã Ngh, công an xã Ngh mỗi đơn vị phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của hai vợ chồng chị khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là: 1.300.000 đồng/ tháng x 10 tháng là 13.000.000 đồng:

3. Buộc các ông Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, UBND xã Ngh, Công an xã Ngh cùng có trách nhiệm:

- Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh.
- Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp;

4. Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Bản án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh H và chị T.

Sau khi xét xử, anh H và chị T đã làm đơn kháng cáo không đồng ý với bản án sơ thẩm đã xử.

VKSND tỉnh Bắc Giang có Quyết định kháng nghị theo hướng đề nghị chấp nhận 1 phần kháng cáo của anh H và chị T.

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của anh H và chị T về việc yêu cầu ông Lý Minh T1; ông Nguyễn Ngọc Tùng phải bồi thường tiền cho anh H và chị T do ông T2 và ông T1 đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của anh H và chị T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 19/8/2014, ông T2 là Phó chủ tịch UBND và ông T1 là Phó trưởng công an xã Ngh đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V (là em trai chị T), với nội dung: Trong thời gian cư trú chị T và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực tế trong thời gian cư trú ở địa phương thì chị T, anh H không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý hình sự. Năm 2013 gia đình chị T chỉ chưa đóng góp 03 khoản quỹ là quỹ phòng chống lụt bão, quỹ quốc phòng an ninh và quỹ chất độc da cam.

Tại Công văn số 65 - CV/UBKTHU ngày 13/4/2015 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L về việc trả lời đơn tố cáo của ông Nguyễn Văn V1 đã xác định: Việc ông T2, ông T1 nhận xét vào lý lịch của anh Vững như đã nêu trên là không chính xác. Ông T2, ông T1 đã vi phạm quy định tại điểm 4 Điều 4 Quy định số 47/QĐ-TW ngày 01/11/2011 của Ban chấp hành Trung ương, quy định những điều đảng viên không được làm về việc: “Nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với người khác”; vi phạm quy định số 181 QĐ/TW ngày 30/3/2013, Điều 29 vi phạm trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Ông T2, ông T1 đã vi phạm kỷ luật của đảng, tổ chức đảng đã tiến hành kiểm điểm và quyết định thi hành kỷ luật ông T2, ông T1 bằng hình thức khiển trách.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định việc ông T2 và ông T1 đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V, với nội dung: Trong thời gian cư trú chị T và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước là không đúng hướng dẫn tại Công văn số 1520/HTQTCT-CT ngày 20/3/2014 của Cục hộ tịch, Quốc tịch, chứng thực- Bộ tư pháp. Nội dung xác nhận này đã làm bất lợi cho công dân khi sử dụng Sơ yếu lý lịch. Tuy nhiên, việc ông T2 và ông T1 chỉ xác nhận vào lý lịch của anh Vững mà không phải là lý lịch của chị T hay anh H mà lý lịch của anh Vững lại là những tài liệu mật lưu giữ tại Công an huyện Yên Thế và sự việc được mọi người biết cũng là do ông Nguyễn Văn V1 là bố chị T có đơn tố cáo gửi đến các Cơ quan chức năng.

Việc xác nhận này của ông T2 và ông T1 cũng chưa đến mức đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm hay quyền, lợi ích hợp pháp của chị T, anh H. Hơn nữa, ông T2, ông T1 thực hiện việc xác nhận lý lịch của anh Vững là thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, thay mặt UBND xã và Công an xã Ngh mà không mang danh nghĩa cá nhân nên việc anh H và chị T đề nghị ông T2, ông T1 phải bồi thường thiệt hại cho anh H và chị T do các hành vi của ông T2, ông T1 như đã nêu trên là không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về việc kháng cáo của chị T, anh H đã yêu cầu ông Lý Minh B phải bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khoảng tháng 12/2014 ông Lý Minh B đã làm đơn đề nghị đến Ủy ban kiểm tra huyện ủy L, Đảng ủy xã Ph, Đảng ủy xã T (nơi anh H, chị T công tác) để phản ánh sự việc và đề nghị các cơ quan xem xét, xử lý anh H, chị T vì lý do anh H, chị T không nộp các loại quỹ cho địa phương.

Như vậy, việc ông B có đơn gửi đến các Cơ quan chức năng là để phản ánh nội dung sự việc để các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét sự việc, việc nộp đơn của ông B nêu trên chưa gây thiệt hại hay gây tổn thất gì cho anh H, chị T, hơn nữa sau này ông B cũng đã rút đơn tố cáo và thu nhập của anh H, chị T cũng không hề bị giảm sút. Do vậy việc anh H và chị T đề nghị ông B bồi thường là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Đối với kháng cáo của chị T, anh H và kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang về việc buộc UBND xã Ngh và Công An xã Ngh phải bồi thường thiệt hại cho chị T, anh H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo quy định tại Điều 592 BLDS thì thiệt hại so danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm gồm: Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút; thiệt hại khác do Luật quy định.

Việc vợ chồng anh H, chị T yêu cầu UBND xã Ngh và Công An xã Ngh bồi thường thiệt nhưng anh H, chị T cũng không chứng minh về việc mình đã chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút là bao nhiêu tiền.

Ngày 01/8/2017, UBND xã Ngh đã có Công văn số 49 đính chính lời nhận xét, xác nhận gửi chị T và anh H có nội dung: Xét thấy lời nhận xét, xác nhận trên là chưa cụ thể, không rõ ràng dẫn đến hiểu lầm, gây bức xúc cho gia đình. Đồng chí Tùng và đồng chí Tư đã bị chịu kỷ luật đảng. Nay, UBND xã Ngh đính chính lại lời nhận xét với nội dung như sau: “Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1981, có hộ khẩu và cư trú tại Thôn Q, xã Ngh. Trong thời gian cư trú tại địa phương, bản thân và gia đình chưa thấy có hành vi phạm pháp luật nào. Tuy nhiên năm 2013, gia đình chưa đóng góp 3 khoản là: Quỹ phòng, chống, lụt, bão; Quỹ quốc phòng - An ninh; Quỹ chất độc da cam điôxin, UBND xã Ngh thông B cho gia đình được biết”.

Với sự phân tích nêu trên và, căn cứ theo quy định tại các Điều 24, 25, 611, 618 Bộ luật dân sự năm 2005 nay là các Điều 25, 34, khoản 1 Điều 584, Điều 592, 597 Bộ luật dân sự năm 2015 thì việc chị T, anh H yêu cầu UBND xã Ngh và Công An xã Ngh phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại là không đúng. Hội đồng xét

xử xét thấy: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo chị T, anh H và kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang về nội dung này.

[4] Vợ chồng anh H, chị T còn yêu cầu buộc các ông Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, UBND xã Ngh, Ban Công an xã Ngh cùng phải thực hiện các nội dung gồm:

- Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh.
- Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp.

- Buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của em trai chị T là Nguyễn Văn V, văn bản cải chính phải được gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Về nội dung này, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 34 Bộ luật dân sự 2015 đã nêu “Thông tin ảnh hưởng xấu đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân được đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng nào thì phải được gỡ bỏ, cải chính bằng chính phương tiện thông tin đại chúng đó. Nếu thông tin này được cơ quan, tổ chức, cá nhân cất giữ thì phải được hủy bỏ..... cá nhân còn có quyền yêu cầu người đưa ra thông tin xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại”.

Do anh H và chị T không tham gia đóng góp 3 loại quỹ do địa phương phát động nên anh H và chị T cũng là người chưa chấp hành tốt các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Phía đại diện cho UBND xã cũng thừa nhận Công văn đính chính của UBND xã Ngh mới chỉ gửi cho vợ chồng anh H và chị T. UBND xã cũng nhất trí gửi văn bản này đến Cơ quan Công an nơi đang lưu giữ lý lịch của anh Lý Văn Vững (em trai của chị T).

Như vậy, cần chấp nhận 1 phần kháng cáo của anh H, chị T và 1 phần kháng nghị của VKSND tỉnh Bắc Giang sửa 1 phần bản án sơ thẩm theo hướng: Buộc UBND xã Ngh và Công an xã Ngh niêm yết, tổ chức cuộc họp tại địa phương để công bố công khai nội dung Công văn số 49, ngày 01/8/2017 của UBND xã Ngh về việc; “Đính chính lời nhận xét, xác nhận về lý lịch của chị T”. Ngoài ra, UBND xã Ngh phải có trách nhiệm gửi Công văn này đến Công an huyện L và Công an tỉnh Bắc Giang.

Tại phần quyết định của bản án đã viện dẫn Điều 2 Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 159; điểm h khoản 1 Điều 192; Điều 193; Điều 194 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011 để giải quyết vụ án là không chính xác. Tòa sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Vi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308 BLTTDS chấp nhận 1 phần kháng cáo của chị Nguyễn Thị T, anh Hà Ngọc H và chấp nhận 1 phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang sửa bản án án sơ thẩm đã xử.

- Áp dụng các Điều 24; Điều 25; Điều 604, Điều 611 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 34; Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; các Điều 6; 26; 35; 91; 271; 272; 273; và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự xử:

Chấp nhận 1 phần khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, anh Hà Ngọc H về việc:

Buộc UBND xã Ngh và Công an xã Ngh tổ chức cuộc họp tại địa phương và công bố công khai nội dung Công văn số 49, ngày 01/8/2017 của UBND xã Ngh về việc: “Đính chính lời nhận xét, xác nhận về lý lịch của chị T” có nội dung:

Lời nhận xét, xác nhận vào lý lịch của công dân Nguyễn Văn V là chưa cụ thể, không rõ ràng dẫn đến hiểu lầm, gây bức xúc cho gia đình. Đồng chí Tùng và đồng chí Tư đã bị chịu kỷ luật đảng. Nay, UBND xã Ngh đính chính lại lời nhận xét với nội dung như sau: “Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1981 có hộ khẩu và cư trú tại thôn Quyết Tiến, xã Ngh. Trong thời gian cư trú tại địa phương, bản thân và gia đình chưa thấy có hành vi vi phạm pháp luật nào. Tuy nhiên năm 2013, gia đình chưa đóng góp 3 khoản là: Quỹ phòng, chống, lụt, bão; Quỹ quốc phòng - An ninh; Quỹ chất độc da cam điôxin”.

UBND xã Ngh phải có trách nhiệm gửi Công văn này đến Công an huyện L và Công an tỉnh Bắc Giang để lưu tại phần lý lịch của công dân Nguyễn Văn V (em trai của chị Nguyễn Thị T).

Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H

Án phí dân sự phúc thẩm: Chị Nguyễn Thị T và anh Hà Ngọc H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Toà án nhân dân huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền

ông

hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Đỗ Ngọc T2 đã trình bày và không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh H và chị T về những nội dung trên.

chị T về những nội dung trên chị T

- Với nội dung chị T và anh H buộc ông Lý Minh B, Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, mỗi người phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị T, anh H khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là: 1.300.000 đồng/tháng x 10 tháng bằng 13.000.000 đồng thì ông không đồng ý vì bản thân ông không xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của anh H, chị T.

-Nội dung chị T và anh H buộc UBND xã Ngh, công an xã Ngh mỗi đơn vị phải bồi thường thiệt hại do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của chị T, anh H bằng khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu là: 1.300.000 đồng/ tháng x 10 tháng là 13.000.000 đồng thì ông thấy không đúng, UBND xã Ngh, Công an xã Ngh không xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và uy tín của anh H, chị T.

- Nội dung chị T và anh H buộc các ông Lý Minh T1, Đỗ Ngọc T2, UBND xã Ngh, Công an xã Ngh cùng có trách nhiệm: Tổ chức buổi công khai xin lỗi tại trụ sở UBND xã Ngh; Đăng lời cải chính, công khai xin lỗi trên báo Bắc Giang trong 03 số liên tiếp thì ông cũng không nhất trí

-Nội dung chị T và anh H buộc UBND xã Ngh, Công an xã Ngh phải có văn bản cải chính nội dung xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V và gửi đến Công an tỉnh Bắc Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan thì ông cũng không nhất trí vì Công an xã Ngh chỉ xác nhận bản thân gia đình chị T, anh H đang cư trú tại địa phương, không liên quan đến người khác.

Với tư cách là Người đại diện theo ủy quyền của ông Lý Minh B và là Người đại diện theo Công an xã Ngh thì ông B và Công an xã Ngh cũng không nhất trí

với các yêu cầu chị T, anh H đã đưa ra vì các yêu cầu khởi kiện của anh H, chị T là không có căn cứ.

Ngày 19/8/2014 ông T2 là Phó chủ tịch UBND và ông T1 là Phó trưởng công an xã Ngh đã xác nhận trong lý lịch của anh Nguyễn Văn V (là em trai chị T), với nội dung: Trong thời gian cư trú chị T và gia đình chưa chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực tế trong thời gian cư trú ở địa phương thì chị T, anh H không bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật, không bị xử phạt vi phạm hành chính và xử lý hình sự. Năm 2013 gia đình chị T chỉ chưa đóng góp 03 khoản quỹ là quỹ phòng chống lụt bão, quỹ quốc phòng an ninh và quỹ chất độc da cam. Tại Công văn số 65 - CV/UBKTHU ngày 13/4/2015 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L về việc trả lời đơn tố cáo của ông Nguyễn Văn V1 đã xác định: Việc ông T2, ông T1 nhận xét vào lý lịch của anh Vững như đã nêu trên là không chính xác. Ông T2, ông T1 đã vi phạm quy định tại điểm 4 Điều 4 Quy định số 47/QĐ-TW ngày 01/11/2011 của Ban chấp hành Trung ương, quy định những điều đảng viên không được làm về việc “Nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với người khác”; vi phạm quy định số 181 QĐ/TW ngày 30/3/2013, Điều 29 vi phạm trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Ông T2, ông T1 đã vi phạm kỷ luật của đảng, đã tổ chức kiểm điểm sai phạm và quyết định thi hành kỷ luật ông T2, ông T1 bằng hình thức khiển trách. Như vậy, có đủ cơ sở xác định.

Tại Công văn số: 65- CV/ UBKTHU ngày 13/4/2015 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy L đã kết luận: Việc đồng chí Đỗ Ngọc T2 và đồng chí Lý Minh T1 xác nhận vào lý lịch của anh Nguyễn Văn V có nội dung như anh chị đã nêu ở trên là không chính xác.

Báo cáo số 29 - BC/UBKT ngày 14/8/2016 của UBND huyện L và Báo cáo số 234 - CV/HU ngày 16/8/2016 của Huyện ủy L, đều có nội dung: Căn cứ kết quả xác minh cho thấy đồng chí Tùng và đồng chí Tư thực hiện nhiệm vụ được giao đã thiếu thận trọng, đã xác nhận vào lý lịch của công dân không chính xác... Việc làm của đồng chí Tùng và đồng chí Tư đã vi phạm tư cách của người cán bộ, đảng viên và trái quy định về việc nhận xét vào lý lịch của cán bộ, đảng viên.

Ngày 13/4/2015, Ủy ban kiểm tra huyện ủy đã ban hành Quyết định số 166 - QĐ - UBKTHU về việc thi hành kỷ luật đồng chí Đỗ Ngọc T2 với hình thức khiển trách; Quyết định số 167 - QĐ - UBKTHU về việc thi hành kỷ luật đồng chí Lý Minh T1 với hình thức khiển trách”.